

Số: 11/2018/QĐST-KDTM

Long Biên, ngày 26 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 18/6/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2019/TLST-KDTM ngày 21 tháng 2 năm 2019.
- Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về lỗi, việc điều chỉnh lỗi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Trụ sở: số B L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội .

- Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D . Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Đại diện theo ủy quyền : Ông Phạm Tuấn A- Chức vụ: Phó Giám đốc TTPL

Ngân hàng S và cá nhân V Hội sở (Theo văn bản ủy quyền số 11 ngày

02/03/2008)

- Người được ủy quyền lại: Ông Phan Duy H - Cán bộ xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp (Theo văn bản uỷ quyền số 125 ngày 14/01/2019)

Bị đơn: Công ty cổ phần A Hà Nội

Trụ sở : Số A ngách B đường N, phường G, Quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị H1 - Chức vụ: Giám đốc

- Đại diện theo ủy quyền : Ông Bùi Minh H2, sinh năm 1969 (Theo văn bản ủy quyền số 01/2019/UQ ngày 21/4/2019)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Ông Bùi Minh H2, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Số B ngách C đường N, phường G, Quận Long Biên, TP Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- 2.1. Công ty Cổ phần A Hà Nội xác nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền theo Hợp đồng cấp tín dụng số 270816-1081691-01-SME ngày 07/9/2016 và Hợp đồng cấp tín dụng số 260816-1081691-01-SME ngày 29/8/2016 mà Công ty cổ phần A Hà Nội đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cụ thể như sau:

Khế ước nhận nợ số 220916-1081691-01-SME ngày 22/09/2016

- + Nợ gốc : 1.167.390.132 đồng
- + Nợ lãi : 915.101.455 đồng
- + Nợ lãi suất bổ sung bảo hiểm rủi ro tỷ giá là : 60.426.221 đồng
- + Tổng cộng: 2.142.917.808 đồng

Khế ước nhận nợ số 290816-1081691-01-SME ngày 29/08/2016

- + Nợ gốc : 0 đồng
- + Nợ lãi : 106.252.031 đồng
- + Tổng cộng : 106.252.031 đồng

Tổng cộng: **2.249.169.839 đồng** (Hai tỷ, hai trăm bốn mươi chín triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi chín đồng)

- 2.2 Công ty Cổ phần A Hà Nội có trách nhiệm trả nợ số tiền 2.249.169.839 đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần V trong thời hạn kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến hết ngày 31/8/2019.

- 2.3. Kể từ ngày 01/9/2019 cho đến khi thi hành án xong số tiền 2.249.169.839 đồng Công ty Cổ phần A Hà Nội còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng do các bên đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- 2.4. Đến hết ngày 31/8/2019 Công ty Cổ phần A Hà Nội không trả được khoản tiền 2.249.169.839 đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần V thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân ông Bùi Minh Hiệp để thu hồi khoản nợ cho đến khi Công ty cổ phần AIA Hà Nội thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo lãnh số 260816-1081691-01-SME/HĐBL ký ngày 29/08/2016 và Hợp đồng bảo lãnh số 270816-1081691-01-SME/HĐBL ký ngày 07/09/2016.

3. Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần V và Công ty Cổ phần A Hà Nội thống nhất thỏa thuận Công ty Cổ phần A Hà Nội chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 38.491.698 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí 38.200.000 (ba mươi tám triệu, hai trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0001233 ngày 18/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này, có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Nơi nhận:
- VKS ND quận Long Biên.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Những người tham gia tố tụng
- Chi cục THA dân sự quận Long Biên
- Lưu

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm Anh